TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **52**/2018/HNGĐ-ST
Ngày 23-5-2018
V/v ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Huỳnh Việt Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Hưng;

Ông Trịnh Hữu Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Đà Lạl, thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Cà Mau.

Ngày 23 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 25/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2018/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* chị Lư Thị M, sinh năm: 1993 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 2, xã T, huyện M, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* anh Nguyễn Minh Ch, sinh năm: 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 2, xã T, huyện M, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 12 tháng 01 năm 2018 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Lư Thị M trình bày:

Chị và anh Nguyễn Minh Ch tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2015, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện M, tỉnh Cà Mau. Sau cưới vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do không có sự bàn bạc thống nhất trong sinh hoạt hàng ngày, vợ chồng luôn bất đồng ý kiến từ đó vợ chồng xảy ra cự cãi, giận dỗi. Mâu thuẫn ngày càng gay gắt không thể hàn gắn được, vợ chồng đã không còn chung sống từ đầu năm 2017 đến nay. Chị nhận thấy cuộc sống vợ chồng không thể tiếp tục, tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Minh Ch.

- Về con chung: có 01 đứa con chung tên Nguyễn Ngọc Y, sinh năm 2016, chị đang nuôi dưỡng. Chị yêu cầu nuôi con sau khi ly hôn, không yêu cầu cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: không có.

- Về nợ chung: không có không yêu cầu.

Bị đơn anh Nguyễn Minh Ch vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp theo yêu cầu của chị Lư Thị M được xác định là tranh chấp hôn nhân gia đình về việc ly hôn và thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Nguyễn Minh Ch là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án nhân dân huyện M triệu tập hợp lệ đến Tòa án để tham gia tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do, không có ý kiến đối với yêu cầu của chị Lư Thị M, căn cứ và khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Minh Ch.

[2] Về nội dung: chị Lư Thị M và anh Nguyễn Minh Ch tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2015, có đăng ký kết hôn theo quy định nên quan hệ hôn nhân của chị Lư Thị M và anh Nguyễn Minh Ch là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống giữa vợ chồng chị Lư Thị M và anh Nguyễn Minh Ch xảy ra mâu thuẫn nhưng không hòa giải với nhau được, vợ chồng đã không còn chung sống với nhau đầu năm 2017 đến nay. Đôi với yêu cầu của chị Lư Thị M, anh Nguyễn Minh Ch không có ý kiến. Tại phiên tòa, chị Lư Thị M vẫn giữ yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Minh Ch đều này cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung vợ chồng không thể tiếp tục nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lư Thị M.

Về con chung: tên Nguyễn Ngọc Y, sinh năm 2016 hiện đang do chị M trực tiếp nuôi dưỡng, anh Ch không có ý kiến đối với yêu cầu của chị M, do đó để ổn định tâm lý cũng như điều kiện sống của con chung Hội đồng xét xử đồng ý theo yêu cầu của chị M về nuôi con chung, giao con chung tên Nguyễn Ngọc Y, sinh năm 2016 cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Lư Thị M không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét.

Anh Nguyễn Minh Ch có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở.

Tài sản chung, nợ chung: chị Lư Thị M xác định không có, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: chị Lư Thị M phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chị Lư Thị M được ly hôn với anh Nguyễn Minh Ch.

2. Con chung: tên Nguyễn Ngọc Y, sinh năm 2016 giao cho chị Lư Thị M tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Lư Thị M không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét.

Anh Nguyễn Minh Ch có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Tài sản chung, nợ chung: chị Lư Thị M xác định không có, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

4. Án phí dân sự sơ thẩm chị Lư Thị M phải nộp 300.000 đồng, chị Lư Thị M đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0011773 ngày 15 tháng 01 năm 2018 được chuyển thu án phí, chị Lư Thị M đã nộp xong.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qu y định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- Các đương sự ;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện M, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THA DS huyện M, tỉnh Cà Mau;
- Nơi thực hiện đăng ký kết hôn.
- Lưu:Hồ sơ, văn thư.

Huỳnh Việt Hằng